

Số: 2146/QĐ-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai điều chỉnh Dự toán chi ngân sách năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 298/CP, ngày 11/11/1977 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Nguyên;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC, ngày 28 tháng 9 năm 2018, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 3112/QĐ-BGDĐT ngày 10/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh Dự toán chi ngân sách năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Điều chỉnh Dự toán chi ngân sách năm 2025 của Trường Đại học Tây Nguyên (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Kế hoạch Tài chính và Lãnh đạo các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng và các phó Hiệu trưởng;
- TTCNTT&TV (đăng Website Trường);
- Lưu: VT, KHTC.



TS. Nguyễn Thanh Trúc



PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 214/QĐ-ĐHTN ngày 20/11/2025

của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán đã giao	Điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh	Ghi chú
			Giảm	Tăng (1)		
	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.461,00	-	2.439,00	13.900,00	Bao gồm cả số còn thiếu của năm trước nếu có. Đơn vị theo dõi, hạch toán, báo cáo và quyết toán riêng từng chế độ cụ thể, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn định mức. KBNN kiểm soát chi chế độ, chính sách của người học bằng hình thức chuyển khoản theo số đối tượng thực tế được hưởng chế độ
I	Chi sự nghiệp Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	11.461,00	-	2.439,00	13.900,00	
1.1	Kinh phí không giao tự chủ	11.461,00		2.439,00	13.900,00	
	Loại 070-081	11.461,00		2.439,00	13.900,00	
	Trong đó: - Chi chế độ chính sách cho người học (miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg; Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg, Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC và các chế độ khác nếu có; không bao gồm kinh phí theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP)	11.461,00		2.439,00	13.900,00	



Ghi chú:

Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước được giao năm 2025 theo quy định tại Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính và pháp luật có liên quan.

(1) Tăng KP hỗ trợ chi phí học tập theo QĐ 66/2013/QĐ-TTg 1.484 trđ; tăng KP cấp bù miễn, giảm học phí theo NĐ 238/2025/NĐ-CP 955 trđ.